TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 285/2023/QĐST-HNGĐ	*TP. T, ngày 26 tháng 7 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 363/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1991;

2. Chị Trần Hương G, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: Số nhà 04B đường P, phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Trần Hương G và và anh Nguyễn Ngọc H kết hôn với nhau năm 2017 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thành phố T, tỉnh T. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình trái ngược nhau, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt. Do mâu thuẫn căng thẳng nên chị G đã chuyển đi nơi khác sinh sống, vợ chồng sống ly thân nhau từ đó cho đến nay, mỗi người tự lo cuộc sống riêng của mình, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị G và anh H đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị G và anh H thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, sự thỏa thuận của anh chị về việc thuận tình ly hôn là có căn cứ nên công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: Chị G và anh H có 03 chung là cháu Nguyễn Hương R - sinh ngày 24/7/2017, cháu Nguyễn Trần Ngọc K - sinh ngày 31/3/2019 và cháu Nguyễn Trần K Hưng - sinh ngày 11/10/2021. Ly hôn anh chị thống nhất giao cháu Hương R và cháu Ngọc K cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu K Hưng cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải đóng góp nuôi con chung với

ai. Xét thấy việc thỏa thuận của anh, chị về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh, chị.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Chị G, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận chị G chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm, xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị nên chấp nhận.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Hương G và anh Nguyễn Ngọc H.

- Về con chung: Anh, chị có ba con chung là cháu Nguyễn Hương R - sinh ngày 24/7/2017, cháu Nguyễn Trần Ngọc K - sinh ngày 31/3/2019 và cháu Nguyễn Trần K Hưng - sinh ngày 11/10/2021. Ly hôn, giao cháu Hương R và cháu Ngọc K cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu K Hưng cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải đóng góp nuôi con chung với ai.

Chị G, anh H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị G chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0003154 ngày 27/6/2023, chị G đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND TP.T;
- Đương sự;
- Chi cục THADS TP.T;
- UBND phường Đ, TPTH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Linh